

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

PHỤ LỤC I
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHỈ SỐ PAR INDEX NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2023 của UBND tỉnh)

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
I	Chỉ đạo điều hành CCHC				
1	1.1 - Thực hiện Kế hoạch CCHC năm: <i>Mức độ đạt được kế hoạch CCHC năm 2022 đạt 98,2% (56/57 nhiệm vụ)</i>	Thường xuyên theo dõi tiến độ, kịp thời đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2023 phần đầu hoàn thành 100% nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.	Sở Nội vụ và các Sở, ngành chủ trì các lĩnh vực CCHC	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan	Trước 15/12/2023
2	1.7 - Thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ giao (theo Báo cáo số 18/BC-VPCP ngày 02/01/2023 của VPCP, năm 2022 tỉnh có 02 hoàn thành muộn so với thời hạn quy định, 01 nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành)	<div>Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu kịp thời các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.</div> <div>Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết thúc trên phần mềm ý kiến chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Trường hợp chậm, quá hạn, không đảm bảo thời gian, chất lượng tham mưu UBND tỉnh chấn chỉnh, xử lý kịp thời theo quy định.</div>	Văn phòng UBND tỉnh	<div>Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện</div> <div>Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện</div>	Năm 2023
II	Cải cách thể chế				

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
1	2.4 - Chất lượng văn bản do tỉnh ban hành, bao gồm: tính đồng bộ, thống nhất, tính hợp lý, tính khả thi, tính kịp thời phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện (tiêu chí này thực hiện khảo sát lãnh đạo, quản lý thông qua điều tra xã hội học chưa đạt điểm tối đa)	- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nhất là nhóm đối tượng được khảo sát về công tác cải cách thể chế trên địa bàn tỉnh.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành cấp tỉnh	Năm 2023
		- Thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành theo thẩm quyền có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu đồng bộ, không còn phù hợp với thực tiễn; trường hợp cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét, áp dụng trình tự thủ tục rút gọn đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Tư pháp	Năm 2023
		- Đẩy nhanh tiến độ, kịp thời tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết các nội dung được giao tại các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương. - Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành.	Sở, ban, ngành cấp tỉnh	Sở Tư pháp	Năm 2023
III	Cải cách thủ tục hành chính				
1	3.2.2 - Công khai thủ tục hành chính và các quy định liên quan (Năm 2022 một số TTHC công khai chậm quá 03 ngày so với ngày có hiệu lực của Quyết định công bố, VD: như Quyết định số 781/QĐ-UBND ban hành và có hiệu lực ngày 18/4/2022, công khai ngày 18/10/2022)	Thường xuyên cập nhật các TTHC đã được các Bộ, ngành công bố để kịp thời tham mưu trình UBND tỉnh công bố TTHC theo ngành, lĩnh vực (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã); đồng thời địa phương hóa các TTHC đầy đủ, đúng quy định trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để đồng bộ về Cổng Thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.	Sở, ban, ngành cấp tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Năm 2023
		Tạo đường link liên kết TTHC từ Cổng Thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh về Cổng/Trang TTĐT của các cơ quan, đơn vị, địa phương để cá nhân, tổ chức tra cứu thực hiện.	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
		Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các đơn vị cập nhật, đăng tải lên cơ sở dữ liệu quốc gia để đồng bộ về Cổng Thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành cấp tỉnh	Năm 2023
2	3.2.3 - Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC (năm 2022 tỷ lệ hồ sơ TTHC được đồng bộ, công khai trên cổng DVC quốc gia là 97,7%; Tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan hành chính các cấp tại địa phương tiếp nhận, giải quyết được công khai trên Cổng DVC của tỉnh là 97,8%)	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo 100% TTHC đủ điều kiện được tiếp nhận, giải quyết qua Cổng Thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. - Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc tiếp nhận TTHC trên Hệ thống Cổng Thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở để kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh. - Thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời về tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC đảm bảo quy định: Kết quả đúng quy định; kết quả có thông tin đầy đủ; kết quả có thông tin chính xác. - Thực hiện nghiêm túc chế độ thống kê, báo cáo qua Hệ thống báo kiểm soát TTHC của Văn phòng Chính phủ. - Thực hiện dẫn chiếu các quy định TTHC, các mẫu đơn, tờ khai đầy đủ, cụ thể tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, tổ chức khi tra cứu, thực hiện TTHC. - Bổ sung công khai kết quả thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp DVC trực tuyến 	Tất cả các đơn vị có TTHC tiếp nhận qua Cổng Thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Năm 2023
3	3.4 - Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (kết quả năm 2022 kết quả giải quyết TTHC cấp tỉnh đúng hạn đạt 99,92%; cấp huyện đúng hạn đạt 99,48%; cấp xã đạt 99,88%)	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi đối với cá nhân, tổ chức khi để quá hạn việc giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. - Hàng tháng, công khai danh sách cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức giải quyết chậm, muộn hồ sơ hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trên Cổng thông tin điện tử của sở, ngành, địa phương; kịp thời xử lý các khó khăn, bất cập, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. 	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Năm 2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
		Tổng hợp các kiến nghị, khó khăn liên quan đến TTHC và đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc; kịp thời hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2023
		100% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức phải được các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tiếp nhận, xử lý kịp thời và đúng quy định.	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Năm 2023
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính				
1	4.1.3 - Tỷ lệ giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (Năm 2022 số lượng đơn vị công lập giảm so với năm 2015 là 15,1% theo đó tiêu chí này chưa đạt điểm tối đa)	Tập trung thực hiện có hiệu quả Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.	Sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Năm 2023
2	4.1.4 - Tính hợp lý trong sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền của tỉnh (tiêu chí này được thực hiện khảo sát lãnh đạo, quản lý thông qua điều tra xã hội học chưa đạt điểm tối đa)	Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giảm cấp trung gian, phù hợp với các quan điểm, nguyên tắc theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; vừa phù hợp với thực tiễn hoạt động của từng đơn vị, địa phương.	Sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Năm 2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
3	4.1.5 - Tính hợp lý trong phân định chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương (tiêu chí này được thực hiện khảo sát lãnh đạo, quản lý thông qua điều tra xã hội học chưa đạt điểm tối đa)	Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các tổ chức, cơ quan, đơn vị, gắn với nguyên tắc một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, cơ quan khác có liên quan chịu trách nhiệm phối hợp, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót nhiệm vụ.	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Năm 2023
4	4.1.6 - Tình hình thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh (tiêu chí này được thực hiện khảo sát lãnh đạo, quản lý thông qua điều tra xã hội học chưa đạt điểm tối đa)	<ul style="list-style-type: none"> - Quán triệt chấp hành đầy đủ, nghiêm túc, đúng quy định về Quy chế làm việc của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022; Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 về phân công công tác của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh. - Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế làm việc UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026 đối với sở, ban ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND cấp huyện 	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên
5	4.3.4 - Tính hợp lý trong phân cấp, phân quyền thực hiện quản lý nhà nước giữa tỉnh, huyện (tiêu chí này được thực hiện khảo sát lãnh đạo, quản lý thông qua điều tra xã hội học chưa đạt điểm tối đa)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn hoạt động của từng ngành, lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động các cấp, các ngành. - Thực hiện đánh giá hiệu quả việc phân cấp quản lý nhà nước trên từng ngành, lĩnh vực để kế thừa và phát huy hiệu quả việc phân cấp. 	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; UBND cấp huyện	Năm 2023
V	Cải cách chế độ công vụ				
1	5.2.3 - Tính công khai, minh bạch trong tuyển dụng công	- Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức theo đúng quy định, đảm bảo tính minh bạch, công khai	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành cấp tỉnh;	

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
	chức, viên chức; 5.2.4 - Tình trạng tiêu cực trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức; 5.3.2 - Tính công khai, minh bạch trong bổ nhiệm công chức, viên chức; 5.3.3 - Tình trạng tiêu cực trong công tác bổ nhiệm công chức, viên chức (tiêu chí này được thực hiện khảo sát lãnh đạo, quản lý thông qua điều tra xã hội học chưa đạt điểm tối đa)	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức, viên chức và bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo - Thực hiện công tác bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo đúng quy định, minh bạch, công khai; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định hiện hành. 		UBND cấp huyện và các cơ quan đơn vị liên quan	
2	5.4 - Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức (tiêu chí này năm 2022 bị trừ điểm do có cán bộ cấp tỉnh, huyện bị kỷ luật)	<ul style="list-style-type: none"> - Quán triệt nghiêm túc, tổ chức thực hiện tốt các quy định, nội quy, quy chế về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh về ban hành quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh. - Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Xử lý nghiêm các trường hợp có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thi hành công vụ, gây phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực cho tổ chức và công dân. 	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan đơn vị liên quan	Năm 2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
3	5.5.2 - Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (tiêu chí này được thực hiện khảo sát lãnh đạo, quản lý thông qua điều tra xã hội học chưa đạt điểm tối đa)	<ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trẻ, không dàn trải, nhất là cho đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý và quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý; - Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên cơ sở vị trí việc làm, quy hoạch và tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; gắn với việc bố trí, sử dụng vào vị trí lãnh đạo quản lý cụ thể sau khi hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng. - Tăng cường nội dung thực hành, thảo luận, làm việc nhóm và xử lý tình huống thực tiễn nhằm nâng cao tư duy chiến lược, kỹ năng xử lý tình huống, quản trị sự thay đổi. 	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan đơn vị liên quan	Năm 2023
4	5.7 - Chất lượng đội ngũ công chức viên chức, bao gồm: năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, tình trạng công chức lợi dụng chức vụ quyền hạn để trục lợi cá nhân, tính hiệu quả trong chính sách thu hút người có tài năng vào bộ máy hành chính (tiêu chí này được thực hiện khảo sát lãnh đạo, quản lý thông qua điều tra xã hội học chưa đạt điểm tối đa)	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao tinh thần tự nghiên cứu, tự học tập, trau dồi, nâng cao kiến thức, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức, văn hóa công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. - Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức gắn với kết quả và sản phẩm công tác cụ thể, phù hợp với tính chất, đặc điểm của cơ quan, đơn vị, đồng thời đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức. - Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ - Về tính hiệu quả trong chính sách thu hút người có tài năng vào bộ máy hành chính: thực hiện khảo sát trực tiếp các đối tượng được thu hút, tuyển dụng để đánh giá, tìm nguyên nhân, hướng khắc phục cụ thể. - Thực hiện công tác quản lý, có chế độ chính sách hợp lý cho cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định, phù hợp thực tiễn; phát huy 	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
		vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể các cấp, của Nhân dân đối với việc thực thi công vụ, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.			
VI	Cải cách tài chính công				
1	6.1.1 - Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (tiêu chí này chưa đạt điểm tối đa do năm 2022 tỷ lệ giải ngân đạt 99,79%)	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn, đảm bảo giải ngân 100% vốn ngân sách nhà nước được giao năm 2023. Tỷ lệ giải ngân vốn ODA thấp ảnh hưởng rất lớn đến tỷ lệ giải ngân vốn chung toàn tỉnh, vì vậy, đối với các dự án ODA phải xây dựng đường găng tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, trường hợp dự kiến không giải ngân hết vốn nước ngoài (ODA) trong năm 2023, đề xuất UBND tỉnh trước ngày 30/6/2023 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề xuất giảm kế hoạch vốn, không chờ đến cuối năm, không kịp thời gian đề xuất điều chỉnh. - Tăng cường giám sát việc chấp hành các quy định trong quản lý, giải ngân vốn đầu tư công. - Phát động phong trào thi đua ở từng cấp, ngành, cơ quan, đơn vị để tập trung đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, coi đây là căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023, là căn cứ để đánh giá năng lực, bình xét thi đua khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức. 	Sở Tài chính	Các Ban Quản lý Dự án thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2023
2	6.1.3 - Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài	- Căn cứ các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước để kiểm tra việc chấp hành kiến nghị của KTNN, đồng thời theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán của các đơn vị kịp thời, đúng tiến độ.	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp	Năm 2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
	chính, ngân sách (tiêu chí này chưa đạt điểm tối đa, do năm 2022 tỷ lệ thực, hiện các kiến nghị đạt 74,98%)	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác tham mưu UBND tỉnh trong lập và giao dự toán, điều hành thu, chi ngân sách cho các cấp ngân sách đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản pháp luật khác có liên quan. - Thực hiện kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị nhằm thực hiện tốt hơn việc quản lý, sử dụng tài chính công; đôn đốc việc thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước. 		huyện và đơn vị liên quan	
3	6.1.4 - Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; 6.2.4 - Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị; tính hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công; 6.2.5 - Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập (tiêu chí này thực hiện khảo sát lãnh đạo, quản lý thông qua điều tra xã hội học chưa đạt điểm tối đa)	<ul style="list-style-type: none"> - Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, sử dụng kinh phí tiết kiệm; coi đây là căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023, là căn cứ để đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị. - Thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy tinh gọn, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng lao động, kinh phí quản lý hành chính; nâng cao hiệu suất lao động, hiệu quả sử dụng kinh phí quản lý hành chính, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, người lao động. - Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài chính đối với các ngành, các đơn vị, các địa phương nhằm phát hiện, chấn chỉnh, ngăn ngừa các vi phạm trong quản lý, sử dụng kinh phí, sử dụng tài sản công 	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	Năm 2023
VII	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số				
1	7.1.2 - Triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây	Phối hợp với các đơn vị liên quan của Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức kết nối với tầng điện toán đám mây Chính phủ theo quy định.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên	tháng 12/2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
	(Tiêu chí này năm 2022 không đạt điểm tối đa do Bộ TTTT chưa triển khai việc kết nối nền tảng điện toán đám mây)			quan	
2	7.1.4 - Tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức (tiêu chí này không đạt điểm tối đa do năm 2022 tỉnh đạt tỷ lệ 60%)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục tổ chức tích hợp các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của tỉnh lên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP). - Phối hợp với Cục Chuyển đổi số quốc gia, các đơn vị liên quan của Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức tích hợp và đưa vào sử dụng chính thức các dịch vụ dữ liệu, bảo đảm đạt 100% số dịch vụ dữ liệu. 	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023
3	7.3.2 - Chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh bao gồm: tính kịp thời, mức độ đầy đủ, mức độ thuận tiện (tiêu chí này thực hiện khảo sát lãnh đạo, quản lý thông qua điều tra xã hội học không đạt điểm tối đa)	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, bổ sung thêm biên chế, nguồn kinh phí, trang thiết bị và các điều kiện liên quan cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh để đảm bảo bộ máy vận hành thông suốt và liên tục trên tất cả các lĩnh vực, đồng thời tăng cường chi trả nhuận bút cho các Cộng tác viên nhằm thu hút nguồn tin từ địa phương, các đơn vị trên địa bàn tỉnh. - Tổ chức học tập kinh nghiệm, tham gia các lớp đào tạo chuyên sâu về nội dung và kỹ thuật cho Ban Biên tập và Tổ giúp việc Cổng Thông tin điện tử tỉnh để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng chuyển đổi nhanh chóng trên môi trường mạng. 	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
4	7.3.6 - Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình (tiêu chí này năm 2022 của tỉnh đạt tỷ lệ 47,93% bị trừ điểm)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ trực tiếp cho người dân, doanh nghiệp khai thác dịch vụ công trực tuyến; ban hành danh mục cơ sở dữ liệu và cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số để hạn chế và tiến tới người dân, doanh nghiệp không phải thực hiện số hoá hồ sơ; tuyên truyền và áp dụng thanh toán phí, lệ phí không dùng tiền mặt. 	Sở, ban, ngành cấp tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Năm 2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
		- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, công nghệ số nhằm nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền; xây dựng hệ thống và tăng cường các kênh truyền thông tương tác qua ứng dụng công nghệ mới về thông tin truyền thông như mạng xã hội, ứng dụng giải trí trên thiết bị thông minh... nhằm nâng cao sự tương tác và tham gia của người dân.			
		- Đơn đốc thực hiện số hóa hồ sơ và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã - Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến; tăng cường cung cấp, ứng dụng, quản lý chữ ký số.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2023
5	7.3.7 - Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến (tiêu chí này bị trừ điểm do năm 2022 tỉnh chỉ đạt $834/11720 = 0,72\%$)	- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến và hoàn thiện các nền tảng thanh toán trực tuyến; - Tăng cường kết nối giữa các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh nhằm đơn giản hóa thủ tục và tạo điều kiện khuyến khích thanh toán trực tuyến đối với các khoản phí, lệ phí. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thói quen, tăng tỷ lệ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến, nhất là người dân ở khu vực nông thôn.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Năm 2023
VIII	Tác động CCHC đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh				

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
1	8.1 - SIPAS	Có giải pháp riêng theo Phụ lục II (kèm theo)			
2	8.2 - Mức độ thu hút đầu tư của tỉnh (Tiêu chí này đạt 0 điểm do tổng vốn đăng ký đầu tư năm 2022 không tăng so với năm 2021)	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh kết hợp với Xúc tiến đầu tư năm 2023; triển khai hiệu quả kế hoạch đánh giá, khảo sát đánh giá DDCI năm 2023. - Thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chương trình số 21/Ctr-TU ngày 19/01/2023 về triển khai phát triển kinh tế xã hội năm 2023 về triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 của Chính phủ. - Hoàn thiện thể chế chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài theo Chương trình hành động số 2021-CTr/TU ngày 06/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW, ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị. - Nâng cao hiệu quả chương trình xúc tiến đầu tư nhằm đạt được mục tiêu: (i) hoàn thiện các chính sách thu hút, hợp tác đầu tư nhất là đối với đầu tư nước ngoài có tính cạnh tranh cao, hội nhập quốc tế; đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; (ii) đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư bằng nhiều hình thức để tập trung kêu gọi các dự án đầu tư vào các lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; đặc biệt thu hút các nhà đầu tư chiến lược là các tập đoàn lớn trong nước và các đối tác tiềm năng nước ngoài có thế mạnh về vốn, công nghệ theo Chương trình Xúc tiến đầu tư 2023 và các năm tiếp theo của UBND tỉnh ban hành. 	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Năm 2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
3	8.3.2 - Số vốn đăng ký doanh nghiệp (tiêu chí này năm 2022 đạt 0 điểm do Số vốn đăng ký của doanh nghiệp năm 2022 thấp hơn so với năm 2021)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai hiệu quả cơ chế, chính sách, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp chống chịu, vượt qua khó khăn, ổn định và phục hồi sản xuất kinh doanh. - Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp gia nhập, tái gia nhập thị trường phục hồi sản xuất kinh doanh sau phục hồi kinh tế và dịch Covid-19 được đẩy lùi. Nâng số lượng doanh nghiệp thành lập mới và nâng số vốn đăng ký lên theo nhu cầu và sự phát triển của doanh nghiệp. - Tăng cường công tác tuyên truyền giới thiệu quảng bá môi trường đầu tư, để kêu gọi các nhà đầu tư lớn đăng ký thành lập pháp nhân mới trên địa bàn tỉnh. 	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Cục Thuế tỉnh; UBND cấp huyện	Quý IV/2023
4	8.4 - Thực hiện thu ngân sách hàng năm của tỉnh theo Kế hoạch được Chính phủ giao (tiêu chí này năm 2022 không đạt điểm tối đa do giá trị thu ngân sách thuộc nhóm 20 địa phương cao từ vị trí thứ 11 đến 30 so với 63 tỉnh)	<ul style="list-style-type: none"> - Tập trung mọi nguồn lực, triển khai quyết liệt, đồng bộ mọi giải pháp quản lý thu, thu hồi nợ thuế, chống thất thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2023 được Trung ương và HĐND tỉnh giao. - Triển khai các gói chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp của Chính phủ; thường xuyên tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về chính sách thuế trong thu hút đầu tư; tổ chức đối thoại, lắng nghe đề kịp thời giải đáp, hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc về chính sách, về quy trình, thủ tục hành chính thuế tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, người dân, vượt qua khó khăn, ổn định và phát triển SXKD; - Công khai và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm chính sách thuế, có hành vi trốn thuế, gian lận thuế, vi phạm chế độ quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ... 	Cục Thuế tỉnh	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các cấp	Quý IV/2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
5	8.5 - Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND tỉnh giao năm 2022 (tiêu chí này năm 2022 bị trừ điểm do Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2022 đề ra 29 chỉ tiêu chủ yếu, tuy nhiên do có 03 chỉ tiêu Trung ương đã bãi bỏ hoặc quy định chỉ tiêu mới thay thế nên chỉ đánh giá 26 chỉ tiêu; trong đó có 10 chỉ tiêu vượt so với kế hoạch, 9 chỉ tiêu đạt so với kế hoạch); 07 chỉ tiêu không đạt kế hoạch bao gồm: (1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP đạt 3,98% (KH 8,5-9%); 2. GRDP bình quân đầu người đạt 70,5 triệu đồng/người (KH 71 triệu đồng/người	Đối với các chỉ tiêu không đạt năm 2022: <i>Chỉ tiêu 1, 2, 3:</i> Tập trung khôi phục sản xuất công nghiệp, khắc phục sự cố Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1; duy trì ổn định sản xuất nông nghiệp; khôi phục ngành du lịch, dịch vụ; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, các dự án trọng điểm (Nhiệt điện II, cao tốc Bắc Nam, Nhà máy pin 1 &2); đẩy mạnh thu hút đầu tư, tăng cường hỗ trợ các nhà đầu tư lớn đã và đang nghiên cứu, tìm hiểu đầu tư trên địa bàn.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Năm 2023
		<i>Chỉ tiêu 4:</i> Hỗ trợ các doanh nghiệp mở rộng thị trường xuất nhập khẩu. Triển khai hiệu quả Đề án đẩy mạnh xuất khẩu gắn với phát triển logistics.	Sở Công Thương	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các đơn vị, địa phương liên quan	Năm 2023
		<i>Chỉ tiêu 5:</i> Đôn đốc các địa phương, chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng lò đốt rác; hoàn thiện và phê duyệt Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện, xã	Năm 2023
		<i>Chỉ tiêu 6:</i> Đôn đốc các địa phương, chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án cấp nước.	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Năm 2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
	<p>3. Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội đạt 40.124 tỷ đồng (KH 43.000 tỷ đồng)</p> <p>4. Kim ngạch xuất khẩu đạt 1,8 tỷ USD (KH 2 tỷ USD)</p> <p>5. Tỷ lệ chất thải rắn được phân loại, thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn đạt 87% (KH 88%)</p> <p>6. 83,8% dân số đô thị sử dụng nước sạch (KH 89,5%)</p> <p>7. 91,21% xã, phường, thị trấn đạt cơ sở vững mạnh toàn diện (KH 100%))</p>	<p>Chỉ tiêu 7:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm, nhạy cảm về an ninh trật tự. - Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với công tác xây dựng cơ sở xã, phường, thị trấn vững mạnh toàn diện theo 5 nội dung Chỉ thị số 36/2005/CT-TTg ngày 17/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về “<i>Tiếp tục chỉ đạo xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới</i>”, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong tổ chức thực hiện. - Đôn đốc các địa phương tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia. 	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2023
	Đối với thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023 (theo Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 12/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 đề ra 29 chỉ tiêu)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục rà soát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu từ nay đến cuối năm 2023, phân đấu hoàn thành cao nhất kế hoạch đề ra; theo đó, tập trung cụ thể hóa, chỉ đạo quyết liệt thực hiện hoàn thành các mục tiêu, giải pháp theo Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 12/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023. - Bám sát Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh và Chương trình hành động số 21/CTr-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh để tập trung triển khai thực hiện. - Thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế xã hội trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương; nâng cao năng lực chống chịu, thích ứng của nền kinh tế. Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các dịch bệnh mới phát sinh. 	Sở, ban ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan	Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp theo dõi, đôn đốc, tổng hợp các chỉ tiêu	Tháng 12/2023

STT	Tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, không đạt điểm tối đa trong năm 2022 (theo Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh)	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện năm 2023	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành (tháng/quý/năm)
		<ul style="list-style-type: none"> - Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội và các dự án lớn, trọng điểm. - Phục hồi, phát triển công nghiệp; giữ vững ổn định sản xuất nông nghiệp; tiếp tục tập trung cao chỉ đạo xây dựng nông thôn mới; khai thác hiệu quả và phát huy tiềm năng khu vực du lịch, dịch vụ. - Triển khai đồng bộ Quy hoạch tỉnh; hoàn thiện cơ chế chính sách đầu tư; tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư. - Đẩy mạnh CCHC, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, khơi thông, huy động và phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển. Chú trọng phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội và không ngừng cải thiện đời sống Nhân dân. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. - Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. - Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; giữ vững ổn định tình hình. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. 			